

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với các bị cáo:

1/ **Phùng Tiến M**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2004; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn L, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: lao động tự do; văn hoá: lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Tính đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 09 ngày; con ông Phùng Minh H, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: Tại Quyết định số 30 ngày 04/9/2021, Công an huyện Sông Lô xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. M chưa nộp phạt, Cơ quan ra Quyết định không tiến hành cưỡng chế, tuy nhiên chưa hết thời hiệu thi hành Quyết định.

Nhân thân: Ngày 01/9/2019, thực hiện hành vi cướp tài sản. Tại Bản án số 21 ngày 28/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 04 tháng về tội Cướp tài sản kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và kết án Mạnh chưa đủ 16 tuổi nên không coi là có án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2022 đến nay (có mặt).

2/ **Phạm Văn T**, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn N, xã Như T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: lao

động tự do; văn hoá: lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2022 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo M: bà Kim Hồng Thanh - trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người bị hại: Cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2007

Trú tại: tổ dân phố T, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho cháu A: Ông Nguyễn Tuấn An - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 06 tháng 5 năm 2022, Phùng Tiến M, SN 28/9/2004 ở thôn L, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc nhắn tin trên Facebook (qua máy tính tại quán Internet) nói chuyện với cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2007 ở thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, biết cháu A có chiếc điện thoại Iphone 7Plus, Mạnh muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu A nên nói với cháu A về việc đổi điện thoại lấy xe máy, cháu A đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 07/5/2022, M đến nhà Phạm Văn T, ở thôn N, xã N, mượn điện thoại của T tiếp tục nhắn tin hẹn cháu A ở dốc Long Cương, thị trấn Lập Thạch rồi nói với T: *“Có thằng muốn đổi điện thoại lấy xe máy, anh chở em đi tí”*, lúc này T chưa biết mục đích của M muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại. T điều khiển xe máy BKS: 88C1-267.61 chở M đến vị trí hẹn gặp cháu A, lúc này M bảo cháu A ngồi lên phía sau xe và bảo T chở cả ba về xã Y, huyện Sông Lô thì T biết mục đích của M sẽ chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu A vì nhà M ở xã N. M bảo T chở M và cháu A đến đoạn đường bê tông liên thôn, thôn M, xã Y, M bảo cháu A: *“Thoát Icloud và game đi”*. Cháu A thoát Icloud rồi xuống xe, đứng phía sau xe đang cầm điện thoại trên tay, M vẫn ngồi sau xe của T nói: *“Đưa điện thoại đây để đi lấy xe”* đồng thời dùng tay giật chiếc điện thoại và bảo T: *“Đi đi anh”*, cháu A nói: *“Trả điện thoại cho em”* nhưng T nổ máy chở M bỏ chạy. M cùng T đem chiếc điện thoại cướp giật được bán cho anh Khổng Văn C, ở thôn Đ, xã T, huyện Sông Lô, anh C kiểm tra thấy điện thoại đã thoát Icloud và M nói là điện thoại của M nên đã mua với số tiền 3.000.000đ. Sau khi bán được thì M và T chia nhau mỗi người được 1.500.000đ đều đã tiêu xài hết.

Ngày 12/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô ra yêu cầu định giá, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Lô có văn bản số

30 ngày 13/5/2022, kết luận: *Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus của cháu Nguyễn Việt A trị giá là 3.000.000 đồng.*

Đối với anh Khổng Văn C là người mua chiếc điện thoại do M và T cướp giật được. Bản thân M nói là của M và anh C không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 88C1-267.61 là của bà Nguyễn Thị H (mẹ T) bà H không biết các bị cáo sử dụng phạm tội. Ngày 02/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H đúng chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại cháu Nguyễn Việt A vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ngày 02/6/2022 cháu A đã nhận lại tài sản nên cháu Anh không yêu cầu các bị cáo M và T phải bồi thường thiệt hại tài sản cho cháu. Tại phiên tòa anh C vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra gia đình M và T đã bồi thường trả lại số tiền 3.000.000đ cho anh C nay anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSSL, ngày 12/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Phùng Tiến M và Phạm Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với các bị cáo M và T giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Tiến M và Phạm Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 các Điều 91, 98 và Điều 101, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, đối với M.

Phạt Phùng Tiến M từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự số: 21/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch là 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo do M phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/5/2022.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, đối với Thanh.

Phạt Phạm Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/5/2022. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đến nay người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Do vậy cần xác nhận sự tự nguyện của các bên.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Tiến M, bà Kim Hồng Thanh có lời bào chữa cho bị cáo, nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố đối với bị cáo Phùng Tiến M về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo sau khi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, bị cáo là người có trình độ văn hóa thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 91, 98 và Điều 101 Điều 54 Bộ luật hình sự phạt bị cáo mức thấp nhất dưới khung hình phạt nhằm mục đích giảm nhẹ giáo dục.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Phùng Tiến M và Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/5/2022 tại khu vực đường liên thôn, thôn M, xã Y, huyện Sông Lô, M và T có hành vi cướp giật 01 điện thoại di động trị giá 3.000.000đ của cháu Nguyễn Việt A trú tại tổ dân phố T, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch rồi mang bán cho anh Khổng Văn C, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Sông Lô được 3.000.000đ tiêu xài cá nhân hết. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và bản kiểm điểm của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám

nghiêm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo M và Thanh đã có hành vi cướp giật tài sản 01 điện thoại di động trị giá 3.000.000đ của cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 10/12/2007, bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội: "Cướp giật tài sản", tội và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định.

“...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:...

... g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi....”

Do đó bản cáo trạng số: 45/CT-VKSSL ngày 12/9/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố các bị cáo Phùng Tiến M và Phạm Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và dẫn dắt những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo M thực hiện hành vi với vai trò là người chủ mưu, trực tiếp thực hiện tội phạm. Bản thân M, ngày 04/9/2021, bị Công an huyện Sông Lô xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. M chưa nộp phạt và ngày 01/9/2019, thực hiện hành vi cướp tài sản. Tại Bản án số 21 ngày 28/5/2020 Tòa án huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 04 tháng về tội Cướp tài sản (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và kết án M chưa đủ 16 tuổi nên không coi là có án tích), nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy buộc M phải chấp hành hình phạt chung của bản án trước và tổng hợp hình phạt của lần phạm tội này. Quá tình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh C, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm tạo điều kiện giúp

bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

Đối với bị cáo Phạm Văn T thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh C, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo M theo quy định người phạm tội dưới 18 tuổi không áp dụng hình phạt bổ sung. Đối với T quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định không có tài sản, sống phụ thuộc gia đình, không có nghề nghiệp và thu nhập gì. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự: Đến nay cháu A và anh C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo M và T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Tiến M và Phạm Văn T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 58; Điều 91, 98 và 101, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Mạnh.

Xử phạt: bị cáo Phùng Tiến M 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự số: 21/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch là 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo do M phạm tội mới trong thời gian thử thách. Buộc Phùng Tiến M phải chấp hành hình phạt

chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 05 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/5/2022.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với T.

Phạt: bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/5/2022. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phùng Tiến M và Phạm Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND xã N;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hs; Vp.

Nguyễn Kiên Thành

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 10 giờ 00 phút ngày 26 tháng 9 năm 2022;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phùng Tiến Mạnh, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2006.

Trú tại: thôn Liên Sơn xã Như Thụy, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc.

2/ Nguyễn Đức Hồng, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2000.

Trú tại: thôn Ngọc Sơn xã Như Thụy, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội các bị cáo Phùng Tiến Mạnh và Phạm Văn Thanh phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 58; Điều 91, 98 và 101, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Mạnh.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Thanh. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Xử phạt: bị cáo Phùng Tiến Mạnh 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự số: 21/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch là 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo do Mạnh phạm tội mới trong thời gian thử thách. Buộc Phùng Tiến Mạnh phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 05 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam, ngày 10/5/2022.

Phạt: bị cáo Phạm Văn Thanh 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/5/2022. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

5/ Về án phí hình sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Buộc các bị cáo Phùng Tiến Mạnh và Phạm Văn Thanh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Vĩnh Tường trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định. **Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.**

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 26 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Tiến Vinh

Lê Thanh Sơn

Nguyễn Kiên Thành

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 28/2022/HSST-QĐTG

Sông Lô ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 26/9/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Phùng Tiến Mạnh, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2004.

Nơi cư trú: thôn Liên Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm Xử phạt: bị cáo Phùng Tiến Mạnh 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự số: 21/2020/HSST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch là 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo do Mạnh phạm tội mới trong thời gian thử thách. Buộc Phùng

Tiền Mạnh phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 05(năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/5/2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2022.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kiên Thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 29/2022/HSST-QDTG

Sông Lô ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tiến Vinh, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tam Sơn.

Ông Lê Thanh Sơn, Giáo viên trường Trung học cơ sở Sông Lô.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 26/9/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tạm giam bị cáo: Phạm Văn Thanh, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2000.

Nơi cư trú: thôn Ngọc Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt: bị cáo Phạm Văn Thanh 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10/5/2022.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2022.

2/ Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm Thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành